

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12-5-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Tâm

2. Bà Trương Thị Quý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:* Bà Nhữ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/QĐST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị K, sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn Trình, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/4/2023.

- Bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn Bô, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/02/2023, và bản tự khai nguyên đơn chị Vi Thị K trình bày: Chị và anh T tự do tìm hiểu trong vài tháng, tự nguyện kết hôn, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Lũng Cao ngày 19/12/2017. Hôn nhân hạnh phúc mấy năm đầu, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên có mâu thuẫn, tranh cãi, anh T thường xuyên kiểm soát gây sự vô lý với chị, lâu lâu mỗi khi say rượu anh lại có hành vi bạo lực gia đình đối với chị, ngay cả khi không có rượu anh cũng kiểm soát gây sự đánh chửi chị.

Chị đã cố gắng nhẫn nhịn chịu đựng, từ năm 2021 chị đi làm công ty, đến năm 2022 chị ít về nhà chung sống với anh Tường, vợ chồng ít liên lạc, tình cảm phai nhạt. Anh Tường cũng ra theo đề hàn gắn tình cảm nhưng hiện nay chị đã không còn tình cảm với anh Tường, hôn nhân không hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vi Văn T.

- Về con chung: Có 01 con chung là Vi Thị Thiên Kim, sinh ngày 30/6/2018. hiện nay cháu đang ở với chị, ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Tường cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập hợp lệ anh Tường đến tòa án để làm bản tự khai nhưng anh Tường vắng mặt nên không có lời khai của anh Tường trong hồ sơ vụ án. Chị Kỷ đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh Tường không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Tường. Anh Tường cũng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị Kỷ đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ các điều 227, 228, 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị K và anh T.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Kỷ được ly hôn anh Tường. Về con chung: Giao cháu Vi Thị Thiên Kim, sinh ngày 30/6/2018 cho chị Kỷ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên, anh Tường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản: Chị Kỷ không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị K thuộc hộ nghèo năm 2023, chị đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên chị K được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Vi Thị K và anh Vi Văn T đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lũng Cao ngày 19/12/2017 và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Quá trình chung sống anh Tường thường xuyên rượu chè dẫn đến bạo lực gia đình, từ năm 2021 chị Kỷ đi làm công ty vợ chồng dần phai nhạt về tình cảm, không còn quan tâm đến nhau. Việc này đã được chính quyền địa phương xác nhận phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ

chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Vi Thị K được ly hôn anh Vi Văn T để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Vi Thị K và anh Vi Văn T có 01 con chung là Vi Thị Thiên Kim, sinh ngày 30/6/2018. Hiện cháu đang ở với chị K. Anh T không có ý kiến về vấn đề con chung, chị K là người mẹ thiết tha có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con và chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy, cháu Thiên Kim đang còn nhỏ, giới tính là nữ. Để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nên chấp nhận yêu cầu của chị K, giao cháu Vi Thị Thiên Kim cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, giới tính và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị K không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị K thuộc hộ nghèo năm 2023, chị đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Vì vậy căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị K được ly hôn anh Vi Văn T.

Về con chung: Giao cháu Vi Thị Thiên Kim, sinh ngày 30/6/2018 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Vi Thị K.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị K và anh T. Chị K và anh T có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Lũng Cao;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Thị Tâm

Trương Thị Quý

Phạm Văn Hùng

